

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2021-2026 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2031 trên địa bàn xã Đắk Tô

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-MTTQ-BTT ngày 12/02/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Đắk Tô về việc tổ chức hội nghị đề Ủy ban nhân dân xã thông báo với người ứng cử những nội dung cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương để người ứng cử xây dựng, dự kiến chương trình hành động vận động bầu cử,

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô báo cáo tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2021-2026 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2031 trên địa bàn xã Đắk Tô, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NHIỆM KỲ 2021-2026

Xã Đắk Tô được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 4 xã Diên Bình, Pô Kô, Tân Cảnh và thị trấn Đắk Tô. Xã Đắk Tô sau sáp nhập có diện tích 218 km², dân số hơn 35.000 người với 31 thôn. Giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định, thu ngân sách nhà nước đạt và vượt kế hoạch đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, đời sống nhân dân được nâng lên; văn hóa – xã hội có bước tiến rõ rệt, tình hình quốc phòng – an ninh được giữ vững, thể hiện trên các lĩnh vực:

1. Về kinh tế

- Thu ngân sách nhà nước hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Thu nhập bình quân đầu người tăng qua các năm, riêng năm 2025 đạt 72 triệu đồng (*tăng 165,67% so với năm 2020*).

- Sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa gắn với liên kết theo chuỗi giá trị¹; các loại cây trồng chủ lực và cây trồng có giá trị kinh tế cao phát triển nhanh². Đã hình thành một số cánh đồng lớn, sản xuất tập trung ứng dụng khoa học kỹ thuật³ theo tiêu chuẩn vùng, tiêu chuẩn VietGAP, nông nghiệp hữu cơ.

¹ Sản phẩm nông nghiệp có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chiếm hơn 20% trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn hiện có 01 cơ sở chế biến có sức cạnh tranh cao (Nhà máy cốm và tinh bột sắn Đắk Tô) và 01 cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp, được liệu của công ty TNHH Thảo dược Tây Nguyên tại khu công nghiệp 24/4 đã được chứng nhận TCVN ISO 22000:2018, được UBND tỉnh công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

² Năm 2025, tổng diện tích trồng trọt 12.382 ha, tăng 125,82% so với năm 2020; trong đó:

+ Cây hàng năm 3.501,9 ha; trong đó, cây lúa 598 ha; cây ngô 154 ha; cây sắn 2.440 ha; cây mía 54,9 ha; rau đậu các loại 235 ha...

+ Cây lâu năm 8.880,7 ha, trong đó, cao su 4.861 ha; cà phê 2.093 ha; mắc ca 656,3 ha; cây ăn quả 859,4 ha...

³ Trong đó có: 04 cánh đồng lớn ứng dụng công nghệ cao được chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP (gồm 02 cánh đồng lớn cà phê vối tại xã Diên Bình với diện tích 75 ha, 01 cánh đồng lớn cà phê vối tại xã Tân Cảnh với diện tích 31 ha năm 2020; 01 cánh đồng lớn trồng rau tại thị trấn Đắk Tô (cũ) với diện tích 5 ha).

Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP. Trên địa bàn xã có 16 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.

- Chăn nuôi, thủy sản phát triển, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Đã hình thành được một số trang trại chăn nuôi tập trung có quy mô vừa và nhỏ; số lượng đàn gia súc, gia cầm tăng nhanh so với đầu nhiệm kỳ⁴; diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 100% kế hoạch⁵.

- Kinh tế tập thể phát triển, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả ở một số lĩnh vực, góp phần quan trọng trong việc hình thành chuỗi liên kết giá trị, hỗ trợ sản xuất, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho Nhân dân⁶.

- Trồng rừng sản xuất tập trung và phân tán giai đoạn 2021-2025 đạt kế hoạch đề ra⁷, tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 đạt 40,61%. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, phát huy hiệu quả. Đã ưu tiên phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới⁸.

- Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường có chuyển biến tốt⁹. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cơ bản kịp thời, đúng quy định. Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản trái phép được tăng cường. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Thương mại, dịch vụ tăng trưởng khá; thị trường hàng hóa, hệ thống chợ, các hộ kinh doanh, điểm bán lẻ phát triển rộng khắp¹⁰. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được hoàn thiện. Thực hiện các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2021-2025 cơ bản đảm bảo tiến độ¹¹. Huy động các nguồn lực để tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng thiết yếu; nhiều tuyến đường giao thông được cải tạo, nâng cấp¹². Xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ phát

⁴ Chăn nuôi, tổng đàn 110.860 con, tăng 191% so với năm 2020, trong đó, đàn trâu 1.060 con, đàn bò 3.400 con, đàn heo 6.400 con, đàn gia cầm 100.000 con

⁵ Diện tích thủy sản 67 ha, tăng 136,18% so với năm 2020.

⁶ Đến nay trên địa bàn xã có 13 Hợp tác xã và 65 tổ hợp tác hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp.

⁷ Giai đoạn 2021-2024, trên địa bàn xã Đắk Tô trồng rừng được 308.99 ha

⁸ Đến cuối năm 2025, có 06 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 06 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới.

⁹ Công tác lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được triển khai thực hiện theo đúng quy định, đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Hoàn thành công tác đo đạc, cắm mốc phục vụ công tác quản lý đất đai trên địa bàn.

¹⁰ Hiện nay trên địa bàn xã có gần 1.500 cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ lớn, nhỏ trên nhiều lĩnh vực.

¹¹ Cụ thể: (1) Dự án Kè chống sạt lở sông Đắk Tô Kan (đoạn cầu 42) với tổng mức đầu tư 183,5 tỷ đồng; dự án triển khai từ năm 2023, dự kiến đến năm 2026 hoàn thành đưa vào sử dụng. (2) Dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây Đắk Tô với tổng mức đầu tư 148,329 tỷ đồng; dự án triển khai giai đoạn 1 từ năm 2022; đến tháng 12/2024 hoàn thành tuyến đường trục chính D2 với chiều dài 1.350m, tuyến đường nối từ đường Hồ Chí Minh vào cụm công nghiệp phía Tây dài 820m; đến năm 2025 Cụm công nghiệp phía Tây có khoảng 20,5ha đất đã được giải phóng mặt bằng; từ năm 2026 đến 2030 tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng.

¹² Các tuyến đường giao thông đô thị, đường liên thôn, liên xã, đường đi khu sản xuất được đầu tư, nâng cấp, đảm bảo đi lại thuận tiện được 2 mùa. Trong giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn xã đã triển khai thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với tổng kinh phí khoảng 60 tỷ đồng.

triển du lịch¹³, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, xây dựng tuyến phố văn minh, cải tạo, nâng cấp một số công trình trọng điểm¹⁴. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được chú trọng. Thường xuyên rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch xây dựng¹⁵. Công nghiệp chế biến phát triển. Công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp được triển khai¹⁶.

- Hoạt động quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư được chú trọng; chủ động kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư vào địa bàn. Đã giới thiệu địa điểm, thống nhất chủ trương cho một số nhà đầu tư đến khảo sát, nghiên cứu lập dự án đầu tư (Khu du lịch sinh thái rừng thông Đắk Tô...). Các giải pháp về phát triển du lịch được quan tâm thực hiện. Tổ chức thường xuyên Ngày hội văn hóa các dân tộc của xã, tham gia các gian hàng trưng bày sản phẩm OCOP, trưng bày các vật dụng truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tại Nhà rông, qua đó thu hút khách đến tham quan, góp phần thúc đẩy du lịch trên địa bàn phát triển.

2. Về Văn hóa - xã hội

- Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông có nhiều chuyển biến tích cực góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và giữ gìn văn hóa truyền thống. Công tác bảo tồn phát huy giá trị văn hóa dân tộc được quan tâm thường xuyên, duy trì tổ chức ngày hội văn hóa các dân tộc, liên hoan văn hóa công chiêng – xoang, phục dựng nhiều lễ hội truyền thống, mở các lớp truyền dạy công chiêng, chế tác nhạc cụ dân tộc, qua đó phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Rơ Ngao, Xơ Đăng... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt kết quả nổi bật, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 90% trở lên, 100% thôn đạt thôn văn hóa. Hệ thống thiết chế được đầu tư, hoàn thiện 31/31 thôn có nhà văn hóa, nhà rông, khu thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng. Hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển, đáp ứng nhu cầu tiếp cận chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thông tin địa phương của người dân.

¹³ Tổ chức rà soát đưa các khu vực phát triển du lịch trên địa bàn. Cải tạo, chỉnh trang khu vực Quảng trường 24 tháng 4 và Nhà văn hóa. Tỉnh đang triển khai thực hiện tu bổ, tôn tạo quần thể di tích quốc gia đặc biệt chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh với kinh phí khoảng 68 tỷ đồng; đầu tư 1,3 tỷ đồng tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Khu chứng tích Kon H'ring.

¹⁴ Nhà rông văn hóa Đắk Tô; Hạ tầng kỹ thuật Quảng trường 24/4; Hệ thống chiếu sáng điện công lộ đường Âu cơ, Nguyễn Trãi, Nguyễn Văn Trỗi, Đường Lê Duẩn, Đường vào Trung tâm y tế Đắk Tô; Hệ thống điện chiếu sáng, điện hoa khu vực Khuôn viên tượng đài chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh và Quảng trường 24-4; Kè chống sạt lở sông Đắk Tô Kan...; thay thế, trồng mới cây xanh đô thị một số tuyến đường nội thị.

¹⁵ Điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Thị trấn Đắk Tô (cũ); điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Trung tâm hành chính Đắk Tô; điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp phía Tây Đắk Tô.

¹⁶ *Cụm công nghiệp phía Tây Đắk Tô*: Hiện nay đang từng bước đầu tư hạ tầng kỹ thuật làm cơ sở kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn; đang tiếp tục nâng cấp đường vào Cụm công nghiệp với tổng mức đầu tư khoảng 4,5 tỷ đồng.

Khu công nghiệp và chế biến dược liệu tập trung Đắk Tô (quy mô diện tích khoảng 218,24ha): Hiện nay đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai lập Đồ án quy hoạch theo quy định.

- Công tác giáo dục, đào tạo được chú trọng toàn diện, chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học, chất lượng học sinh dân tộc thiểu số được nâng lên¹⁷. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình, tốt nghiệp phổ thông trung học, tỷ lệ học sinh ra lớp, đi học chuyên cần duy trì ở mức cao¹⁸. Cơ sở vật chất, trường học được quan tâm đầu tư, nâng cấp gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở các cấp học đạt mức độ 2 trở lên, tỷ lệ học sinh ra lớp các bậc học đạt 98% trở lên. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm, đạt kết quả.

- Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm chú trọng; hệ thống y tế được đầu tư nâng cấp, trang thiết bị được bổ sung đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh. Công tác y tế dự phòng được đẩy mạnh; tiêm chủng mở rộng được thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,98%. Công tác dân số, gia đình, trẻ em được quan tâm triển khai thường xuyên; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng giảm qua các năm.

- An sinh xã hội được đảm bảo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách bảo trợ xã hội. Huy động tốt các nguồn lực để xóa nhà tạm, nhà dột nát. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm, tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn tăng. Triển khai có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng chính sách¹⁹, tạo điều kiện cho người dân đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh nhỏ, xây dựng và sửa chữa nhà... Các chương trình, dự án và giải pháp giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ, đúng đối tượng. Hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 1,57%, tỷ lệ nghèo đa chiều 4,53%.

3. Về nội chính

- Công tác cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, nhất là trên lĩnh vực đất đai, đầu tư, cấp phép xây dựng, tài chính, chứng thực; thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính, minh bạch các chế độ, chính sách. Đến nay 100% cơ quan, đơn vị thuộc xã đã thực hiện ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử (Ioffice), chữ ký số vào giải quyết công việc hành chính. Tổ chức tốt việc niêm yết công khai thủ tục hành chính tại trụ sở và trên trang thông tin điện tử xã, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm hiểu về TTHC; đồng thời thường xuyên kiểm tra, rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của mình để thực hiện niêm yết công khai theo đúng quy định.

¹⁷ Chất lượng giáo dục các bậc học năm học 2024-2025:

- Mầm non: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân chiếm 4,43%; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi chiếm 7,52%; 100% trẻ mầm non 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục MN.

- Tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành lớp học 99,3%. *Đối với học sinh DTTS*: Hoàn thành chương trình lớp học 99%.

- THCS: Học tập: Tốt 16,6%, Khá 37,6%, Đạt 45,4%; Rèn luyện: Tốt 86,2%, Khá: 13,2%, Đạt 0,6%. *Đối với học sinh DTTS*: Học lực: Tốt 6,1%, Khá 28,3%, Đạt 64,7%; Rèn luyện: Tốt 75,8%, Khá: 22,9%, Đạt 1,3%.

¹⁸ Duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm học hàng năm đạt 100%, tỷ lệ học sinh ra lớp ở các bậc học đạt trên 98%.

¹⁹ Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách, với tổng dư nợ hiện nay 300.202 triệu đồng, giúp 3.720 hộ dân là hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Nguồn vốn này đã tạo điều kiện cho người dân đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh nhỏ, xây dựng và sửa chữa 88 căn nhà, 1.480 công trình nước sạch vệ sinh môi trường đạt chuẩn quốc gia, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho 1.277 người lao động..., góp phần quan trọng trong công cuộc giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững an ninh trật tự và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đã triển khai thực hiện quyết liệt chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời thành lập các cơ quan trong hệ thống chính trị; kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ cụ thể nhằm đưa các tổ chức, cơ quan đơn vị mới thành lập sớm ổn định, đi vào hoạt động. Giải quyết kịp thời chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu, nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Công tác quân sự, quốc phòng gắn với thế trận an ninh nhân dân được tăng cường. Tổ chức các cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt kết quả tốt. Lực lượng dân quân, dự bị động viên, lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở được xây dựng, củng cố bảo đảm số lượng và chất lượng. Công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự hàng năm đều đạt loại khá trở lên; tuyển quân, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn ổn định và được giữ vững. Công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được tăng cường. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai theo quy định và có chuyển biến tích cực.

4. Về xây dựng nông thôn mới:

- Đến nay xã Đắk Tô đạt 17/19 tiêu chí xã nông thôn mới²⁰.

- Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đạt 13/19 tiêu chí²¹

- Về xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu: Đến nay tổng số thôn đạt chuẩn là 04 thôn, gồm thôn Diên Bình 1, thôn Diên Bình 2; thôn Tân Cảnh 1, thôn Tân Cảnh 5 đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025.

- Về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Đến nay tổng số thôn đạt chuẩn thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số gồm 05 thôn: thôn Kon Hring; thôn Đắk Ri Peng 2; thôn Đắk Rao Lớn; thôn Đắk Ri Dốp; thôn Kon Cheo.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Về kinh tế

²⁰ Bao gồm: tiêu chí số 2 về giao thông; tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; tiêu chí số 4 về điện; tiêu chí số 5 về trường học; tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 về thu nhập; tiêu chí số 11 tỷ lệ nghèo đa chiều; tiêu chí số 12 về lao động; tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và Phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo; tiêu chí số 16 về văn hóa; tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh. Có 02/19 tiêu chí chưa đạt, bao gồm: Tiêu chí số 01 về quy hoạch; tiêu chí số 17 về môi trường.

²¹ Bao gồm: Tiêu chí số 2 về giao thông; tiêu chí 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; tiêu chí số 5 về giáo dục; tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 11 nghèo đa chiều; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 về thu nhập; tiêu chí số 12 về lao động; tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và Phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 15 về Hành chính công; tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống; tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh. Có 05/19 tiêu chí chưa bao gồm: tiêu chí số 1 về quy hoạch; tiêu chí số 4 về điện; tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; tiêu chí số 14 về y tế; tiêu chí số 17 về Môi trường. Có 01/19 tiêu chí không đánh giá: tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật (theo Công văn số 673/STP-PBGDPL ngày 22/9/2025 của Sở Tư pháp).

Kinh tế phát triển nhưng thiếu bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Thu ngân sách trên địa bàn tăng nhưng không ổn định. Triển khai thực hiện các mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới còn gặp khó khăn, chưa có những chuyển biến đáng kể; chương trình mỗi xã một sản phẩm chưa đạt yêu cầu đề ra; việc ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế tập thể phát triển chậm, hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã thiếu bền vững. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có nội dung triển khai chậm tiến độ; tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp chưa cao.

2. Về Văn hóa – xã hội

Chất lượng học sinh đồng bào dân tộc thiểu số có chuyển biến nhưng còn chậm. Công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo còn nhiều khó khăn. Các giải pháp về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chưa hiệu quả. Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm chưa đạt kế hoạch. Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở một số thôn hiệu quả chưa cao. Việc khám và chữa bệnh cho Nhân dân ở một số trạm y tế xã còn hạn chế. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao.

3. Về quốc phòng, an ninh

Công tác quản lý địa bàn có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” chưa đồng bộ ở các thôn. Công tác tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động tín ngưỡng tôn giáo có lúc còn lúng túng, chưa cương quyết. Thực hiện các giải pháp giảm tai nạn giao thông có thời điểm chưa hiệu quả; tai nạn giao thông trên tuyến đường quốc lộ qua địa bàn chưa được kiểm chế.

III. NGUYÊN NHÂN

2.1. Nguyên nhân khách quan

Trong các năm đầu nhiệm kỳ, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội; thị trường tiêu thụ nông sản không ổn định, giá cả các loại vật tư nông nghiệp tăng cao. Nguồn lực đầu tư để phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn còn hạn chế; hạ tầng kinh tế, xã hội chưa đồng bộ. Đời sống của một bộ phận Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn, một số hộ gia đình chưa có tinh thần vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo chỉ đạo, triển khai thực hiện có nội dung còn thiếu sâu sát, chưa kịp thời, chưa quyết liệt. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện có lúc có việc, chưa thường xuyên. Việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết... của cấp trên để lãnh đạo thực hiện chưa sát với tình hình thực tế của địa phương. Công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể có nội dung chưa chặt chẽ, đồng bộ. Vai trò, trách nhiệm của một số cán bộ lãnh đạo, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao chưa phát huy đúng mức.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu

1.1. Về kinh tế

- Phân đấu đến năm 2030: Thu nhập bình quân đầu người trên 125 triệu đồng/người/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm vượt chỉ tiêu tỉnh giao.
- Xã Đắk Tô đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.
- Diện tích cây trồng hàng năm giữ ổn định 3.035 ha; Diện tích cây lâu năm trên 9.347 ha.
- Tỷ lệ che phủ rừng trên 50%.

1.2. Về văn hóa - xã hội và môi trường

- Phân đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều hằng năm trên 3% (theo chuẩn nghèo giai đoạn mới). Đến năm 2030, không còn hộ nghèo.
- Hằng năm, 100% thôn đạt thôn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa chiếm trên 95%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 90%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên 32%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt **100%** dân số.
- Trên 70% dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn.

1.3. Về quốc phòng, an ninh

- Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ đạt loại khá trở lên.
- Hằng năm tuyển quân, giao quân đạt 100% kế hoạch trên giao.
- 100% thôn đội trưởng, tiểu đội trưởng, trung đội trưởng là đảng viên; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân trên 25%; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên trên 11%.
- Hằng năm, xã đạt vững mạnh toàn diện về quốc phòng.
- Hằng năm, xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự và có ít nhất 80% cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

2. Các nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội.
- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả, hiệu lực các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững và các Chương trình khác được Trung ương, Tỉnh giao.

2.2. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, liên kết chuỗi giá trị; ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ

- Tập trung phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu, đẩy mạnh thực hiện các đột phá trong sản xuất nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết vùng để phát triển nguồn nguyên liệu công nghiệp chế biến. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp liên doanh, liên kết bao tiêu sản phẩm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, quy mô lớn gắn với phát triển các cây trồng chủ lực, đầu tư phát triển các loại dược liệu. Thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phát triển mạnh các sản phẩm chủ lực của địa phương, các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, gắn sản xuất với xây dựng thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại, nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả; phát triển các cơ sở chế biến, sản xuất gắn với phát triển vùng nguyên liệu phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình chăn nuôi tập trung, công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi gắn với phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

2.3. Phát triển mạnh công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; tăng cường xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư

- Phát triển công nghiệp chế biến, ưu tiên công nghiệp vừa, nhỏ và ngành nghề truyền thống. Tăng cường quản lý thương mại, bảo đảm hàng hóa thiết yếu. Cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn và đẩy mạnh thu hút đầu tư vào địa bàn.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị “*về phát triển kinh tế tư nhân*”. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp để thu hút đầu tư.

- Tăng cường quảng bá tiềm năng du lịch, liên kết với các địa phương để phát triển du lịch; kêu gọi thu hút đầu tư khu du lịch sinh thái rừng thông Đắk Tô; triển khai có hiệu quả dự án cải tạo, bảo tồn di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh; phát triển các loại hình du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

2.4. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục phát triển, mở rộng không gian đô thị theo quy hoạch, gắn phát triển đô thị với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, trong đó, ưu tiên đầu tư, chỉnh trang các khu dân cư gắn với cải tạo, chỉnh trang vườn nhà.

Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức trong hệ thống chính trị vào cuộc, phát huy nội lực, chủ động, tích cực xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai công tác rà soát, xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội và các quy hoạch chuyên ngành của xã Đắk Tô giai đoạn 2025-2030 phù hợp với đơn vị hành chính mới; công khai và quản lý tốt quy hoạch đã được phê duyệt.

2.5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Phát triển lâm nghiệp bền vững; quản lý, bảo vệ và trồng, phục hồi rừng, nâng cao độ che phủ; kiên quyết xử lý phá rừng, lấn chiếm đất rừng.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050; nâng cao năng lực ứng phó, giảm nhẹ thiên tai.

2.6. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục; tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao năng lực, đạo đức đội ngũ giáo viên. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, thực hiện lộ trình trường đạt chuẩn; phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa. Đầu tư trang thiết bị, thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu cộng đồng dân cư. Thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Huy động các nguồn lực, hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn.

- Thực hiện kịp thời chính sách an sinh xã hội, triển khai hiệu quả các chương trình giảm nghèo. Đẩy mạnh tín dụng chính sách tạo sinh kế, giảm nghèo bền vững; nâng cao dân trí, ý thức tự lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Củng cố mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và hiệu quả y tế dự phòng. Thực hiện tốt các chương trình y tế, quản lý chặt phòng khám tư nhân; đẩy mạnh BHYT, công tác dân số, gia đình và trẻ em.

2.7. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương hằng năm. Thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Tổ chức tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; nâng cao chất lượng huấn luyện, chất lượng diễn tập chiến đấu phòng thủ.

- Tăng cường lực lượng bám, nắm địa bàn; xây dựng lực lượng công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh. Chủ động đấu tranh, phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, không để xảy ra vấn đề nổi cộm, phức tạp, hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự; từng bước xây dựng địa bàn không có tội phạm về ma túy; tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông. Đẩy mạnh công tác tuyên

truyền phổ biến giáo dục pháp luật, vận động người dân tích cực tham gia phòng, chống, tố giác tội phạm.

- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân kịp thời, đúng pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tiếp xúc giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã với nhân dân, thực hiện tốt các chính sách về dân tộc, tôn giáo gắn với đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

2.8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy. Sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế theo vị trí việc làm gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường đào tạo, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, không để xảy ra những nhiều, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị “*về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*”. Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã, Tổ công nghệ số cộng đồng xã và các thôn. Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kiến thức chuyển đổi số. Triển khai thực hiện hiệu quả Phong trào “*Bình dân học vụ số*”, vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số.

- Tập trung rà soát, nâng cấp, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Ưu tiên trang bị cơ sở vật chất tại Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm đáp ứng tốt nhu cầu phục vụ người dân. Đảm bảo bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2021-2026 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2031 của xã Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Người ứng cử đại biểu HĐND xã nk 2026-2031;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Phúc